

Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Toàn Cầu

Báo cáo tài chính tóm tắt

31 tháng 12 năm 2016



Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Toàn Cầu

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Báo cáo kiểm toán độc lập về báo cáo tài chính tóm tắt	1
Bảng cân đối kế toán tóm tắt	2
Báo cáo kết quả động kinh doanh tóm tắt	3
Các chỉ tiêu tài chính cơ bản	4



Số tham chiếu: 60954755/18556758-BCTT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

Kính gửi: Các cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Toàn Cầu

Báo cáo tài chính tóm tắt, được lập ngày 25 tháng 5 năm 2017 và được trình bày từ trang 2 đến trang 4, bao gồm Bảng cân đối kế toán tóm tắt tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 và Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tóm tắt cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được trích từ báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Toàn Cầu ("Công ty") đã được kiểm toán và các chỉ tiêu tài chính cơ bản được tính toán dựa trên số liệu của các báo cáo này. Chúng tôi đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính này tại báo cáo kiểm toán lập ngày 25 tháng 5 năm 2017. Báo cáo tài chính này và báo cáo tài chính tóm tắt không phản ánh ảnh hưởng của các sự kiện phát sinh sau ngày lập Báo cáo kiểm toán nói trên.

Báo cáo tài chính tóm tắt không bao gồm tất cả các thuyết minh cần phải công bố theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Do đó, việc đọc báo cáo tài chính tóm tắt không thể thay thế cho việc đọc báo cáo tài chính của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt phù hợp với các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính tóm tắt dựa trên các thủ tục mà chúng tôi đã thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 810 - "Dịch vụ báo cáo về báo cáo tài chính tóm tắt".

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính tóm tắt cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Công ty đã phản ánh nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu, với báo cáo tài chính đã được kiểm toán, phù hợp với các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt.



Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Saman Bandara
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2036-2013-004-1



Lê Đức Linh
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1672-2013-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 25 tháng 5 năm 2017

Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Toàn Cầu

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TÓM TẮT
ngày 31 tháng 12 năm 2016

B02-BCTT

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Số cuối năm	Số đầu năm
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	1.746.009.095.339	1.254.061.720.560
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	52.098.121.482	38.185.831.037
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	481.944.400.000	434.681.894.898
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	525.719.894.755	296.201.344.102
4	Hàng tồn kho	1.028.430.076	759.525.394
5	Tài sản ngắn hạn khác	163.411.771.794	57.610.626.126
6	Tài sản tái bảo hiểm	521.806.477.232	426.622.499.003
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	137.747.601.034	156.489.393.079
1	Các khoản phải thu dài hạn	10.398.584.675	9.443.174.011
2	Tài sản cố định	16.266.561.949	15.032.369.027
	<i>Tài sản cố định hữu hình</i>	<i>13.405.280.848</i>	<i>11.205.157.853</i>
	<i>Tài sản cố định vô hình</i>	<i>2.861.281.101</i>	<i>3.827.211.174</i>
3	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	6.165.414.708	1.594.570.000
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	99.384.928.712	124.739.053.836
5	Tài sản dài hạn khác	5.532.110.990	5.680.226.205
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.883.756.696.373	1.410.551.113.639
IV	NỢ PHẢI TRẢ	1.397.526.098.890	831.943.611.549
1	Nợ ngắn hạn	1.397.183.946.140	831.451.221.657
2	Nợ dài hạn	342.152.750	492.389.892
V	VỐN CHỦ SỞ HỮU	486.230.597.483	578.607.502.090
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	400.000.000.000	400.000.000.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	195.802.422.187	288.414.362.187
3	Quỹ dự trữ bắt buộc	8.187.054.029	8.175.302.259
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(117.758.878.733)	(117.982.162.356)
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.883.756.696.373	1.410.551.113.639

[Signature]

Bà Nguyễn Thị Thu Đông
Kế toán Tổng hợp

[Signature]

Ông Trần Bằng Đoàn
Kế toán trưởng



[Signature]

Ông Phan Hoàng Chung Thủy
Tổng Giám đốc

Ngày 25 tháng 5 năm 2017

Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Toàn Cầu

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TÓM TẮT
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

B02-BCTT

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Năm nay	Năm trước
10	1. Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm	490.263.440.317	370.558.192.616
12	2. Doanh thu hoạt động tài chính	33.704.112.628	49.899.668.678
13	3. Thu nhập khác	727.350.123	470.292.829
20	4. Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm	(362.960.062.928)	(261.523.110.500)
22	5. Chi phí hoạt động tài chính	(829.427.829)	(4.138.846.969)
23	6. Chi phí bán hàng, quản lý doanh nghiệp	(159.338.218.318)	(136.254.449.878)
24	7. Chi phí khác	(1.417.421.992)	(3.184.291.043)
50	8. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	149.772.001	15.827.455.733
51	9. Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	(640.125.526)
52	10. Thu nhập/(chi phí) thuế TNDN hoãn lại	85.263.392	(223.413.104)
60	11. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	235.035.393	14.963.917.103
70	12. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	6	374

Bà Nguyễn Thị Thu Đông
Kế toán Tổng hợp

Ông Trần Bằng Đoàn
Kế toán trưởng



Ông Phan Hoàng Chung Thủy
Tổng Giám đốc

Ngày 25 tháng 5 năm 2017

Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Toàn Cầu

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

B02-BCTT

STT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm nay	Năm trước
1.	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	7,31	11,09
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	92,69	88,91
2.	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/(Tổng nợ phải trả và vốn chủ sở hữu)	%	74,19	58,98
	Vốn chủ sở hữu/(Tổng nợ phải trả và vốn chủ sở hữu)	%	25,81	41,02
3.	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,13	1,44
	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,25	1,51
4.	Tỷ suất lợi nhuận			
	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	0,01	1,08
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm	%	(0,00)	4,04
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	(0,00)	2,59

Bà Nguyễn Thị Thu Đông
Kế toán Tổng hợp

Ông Trần Bằng Đoàn
Kế toán trưởng



Ông Phan Hoàng Chung Thủy
Tổng Giám đốc

Ngày 25 tháng 5 năm 2017